TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP.HCM
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ

KẾT QUẢ KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH ĐẦU VÀO NĂM 2020
tại Phân hiệu Ninh Thuận

STT	MSSV	HỌ TÊN		LỚP	Điểm	KẾT QUẢ XẾP LỚP
1	20122630	Nguyễn Thị	**Lan**	DH20QTNT	**175**	Học AV1 & AV2
2	20122636	Thành Nữ Mai	**Sum**	DH20QTNT	**255**	Học AV1 & AV2
3	20122629	Phạm Huỳnh Đăng	**Khoa**	DH20QTNT	**290**	Học AV1 & AV2
4	20122631	Nguyễn Thị Kim	**Ngân**	DH20QTNT	**145**	Học AV1 & AV2
5	20122621	Nguyễn Thị Mai	**Chi**	DH20QTNT	**215**	Học AV1 & AV2
6	20122615	Nguyễn Thị Thoại	**Như**	DH20QTNT	**220**	Học AV1 & AV2
7	20122645	Đỗ Thị Kim	**Ngân**	DH20QTNT	**390**	Được miễn AV1, Học AV2
8	20122646	Nguyễn Thu	**Sương**	DH20QTNT	**195**	Học AV1 & AV2
9	20122637	Nguyễn Thị Thanh	**Thúy**	DH20QTNT	**285**	Học AV1 & AV2
10	20122628	Đỗ Gia	**Huy**	DH20QTNT	**290**	Học AV1 & AV2
11	20122634	Lê Văn	**Quý**	DH20QTNT	**230**	Học AV1 & AV2
12	20122622	Nguyễn Thị Yên	**Diễm**	DH20QTNT	**170**	Học AV1 & AV2
13	20122640	Trần Đình	**Trí**	DH20QTNT	**180**	Học AV1 & AV2
14	20122625	Võ Thị Bé	**Hạnh**	DH20QTNT	**215**	Học AV1 & AV2
15	20122624	Huỳnh Lê Gia	**Hân**	DH20QTNT	**285**	Học AV1 & AV2
16	20122618	Phan Thị Mỹ Hồng	**Son**	DH20QTNT	**300**	Học AV1 & AV2
17	20122620	Hồ Thị Mỹ	**Châu**	DH20QTNT	**230**	Học AV1 & AV2
18	20122635	Nguyễn Ngọc	**Sáng**	DH20QTNT	**320**	Học AV1 & AV2
19	20122638	Ngô Quốc	**Tiến**	DH20QTNT	**260**	Học AV1 & AV2
20	20122623	Lê Nhật	**Duy**	DH20QTNT	**205**	Học AV1 & AV2
21	20122627	Trần Lê Nhật	**Huân**	DH20QTNT	**190**	Học AV1 & AV2
22	20122642	Trương Thị Bích	**Tuyền**	DH20QTNT	**235**	Học AV1 & AV2
23	20122639	Lê Đình	**Tín**	DH20QTNT	**205**	Học AV1 & AV2
24	20122228	Võ Thị Thu	**Hiền**	DH20QTNT	**175**	Học AV1 & AV2
25	20122626	Nguyễn Xuân	**Hoài**	DH20QTNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
26	20122229	Phạm Ngọc	**Phú**	DH20QTNT	**195**	Học AV1 & AV2
27	20122227	Diệp Thế	**Bảo**	DH20QTNT	**175**	Học AV1 & AV2
28	20122617	Nguyễn Sĩ	**Phú**	DH20QTNT	**210**	Học AV1 & AV2
29	20122619	Hồ Thị Phương	**Thảo**	DH20QTNT	**215**	Học AV1 & AV2
30	20122632	Ngô Văn	**Quốc**	DH20QTNT	**135**	Học AV1 & AV2
31	20122633	Nguyễn Thanh	**Quy**	DH20QTNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
32	20122647	Mai Thành	**Trung**	DH20QTNT	**260**	Học AV1 & AV2
33	20122644	Văn Công	**Khánh**	DH20QTNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
34	20135043	Bùi Nguyễn Anh	**Quân**	DH20TYNT	**250**	Học AV1 & AV2
35	20135042	Phạm Ngọc Mỹ	**Dung**	DH20KENT	**210**	Học AV1 & AV2
36	20123264	Đặng Thị Ngọc	**Nhung**	DH20KENT	**225**	Học AV1 & AV2
37	20123247	Lưu Thị Anh	**Thơ**	DH20KENT	**180**	Học AV1 & AV2
38	20123254	Nguyễn Văn	**Đài**	DH20KENT	**215**	Học AV1 & AV2
39	20123253	Cao Thị Kim	**Chi**	DH20KENT	**230**	Học AV1 & AV2
40	20123263	Nguyễn Nhật Uyên	**Nhi**	DH20KENT	**185**	Học AV1 & AV2
41	20123248	Võ Hoàng Bích	**Uyên**	DH20KENT	**150**	Học AV1 & AV2
42	20123278	Lưu Ngụy Gia	**Tuệ**	DH20KENT	**215**	Học AV1 & AV2
43	20123266	Ngô Hoài	**Phương**	DH20KENT	**220**	Học AV1 & AV2
44	20123275	Phạm Thị Mỹ	**Thuận**	DH20KENT	**195**	Học AV1 & AV2
45	20123271	Trịnh Thị Ngọc	**Thi**	DH20KENT	**315**	Học AV1 & AV2
46	20123277	Nguyễn Thị Lệ	**Truyền**	DH20KENT	**220**	Học AV1 & AV2
47	20123282	Lê Thị Ngọc	**Quỳnh**	DH20KENT	**210**	Học AV1 & AV2
48	20123280	Mai Tường	**Vy**	DH20KENT	**190**	Học AV1 & AV2
49	20123270	Nguyễn Thị	**Thi**	DH20KENT	**165**	Học AV1 & AV2
50	20123262	Ngô Thanh	**Ngân**	DH20KENT	**270**	Học AV1 & AV2
51	20123099	Phạm Thị Ngọc	**Quỳnh**	DH20KENT	**245**	Học AV1 & AV2
52	20123101	Nguyễn Thị Ngọc	**Tính**	DH20KENT	**125**	Học AV1 & AV2
53	20123095	Trần Nguyễn Thanh	**Huyền**	DH20KENT	**195**	Học AV1 & AV2
54	20123092	Võ Nguyệt Quế	**Anh**	DH20KENT	**210**	Học AV1 & AV2

STT	MSSV	HỌ TÊN		LỚP	Điểm	KẾT QUẢ XẾP LỚP
55	20123256	Cao Thị Trung	**Hậu**	DH20KENT	**210**	Học AV1 & AV2
56	20123276	Phạm Thị Ngọc	**Trân**	DH20KENT	**225**	Học AV1 & AV2
57	20123257	Đỗ Thị Thanh	**Hiền**	DH20KENT	**200**	Học AV1 & AV2
58	20123260	Trần Mai	**Khanh**	DH20KENT	**270**	Học AV1 & AV2
59	20123258	Phạm Thị	**Hòa**	DH20KENT	**130**	Học AV1 & AV2
60	20123281	Nguyễn Hồng	**Nhi**	DH20KENT	**160**	Học AV1 & AV2
61	20123259	Đoàn Thị Tuyết	**Hương**	DH20KENT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
62	20123267	Nguyễn Thị Ngọc	**Quyên**	DH20KENT	**470**	**Được miễn AV1 và AV2**
63	20123265	Lê Thị	**Nữ**	DH20KENT	**185**	Học AV1 & AV2
64	20123269	Mai Ngọc	**Thảo**	DH20KENT	**100**	Học AV1 & AV2
65	20123268	Võ Thị Dương	**Thanh**	DH20KENT	**145**	Học AV1 & AV2
66	20123279	Nguyễn Nhật	**Vi**	DH20KENT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
67	20123272	Huỳnh Thị Ái	**Thơ**	DH20KENT	**270**	Học AV1 & AV2
68	20123274	Nguyễn Thị Mỹ	**Thư**	DH20KENT	**180**	Học AV1 & AV2
69	20123245	Nguyễn Thị Thanh	**Hà**	DH20KENT	**265**	Học AV1 & AV2
70	20123261	Dương Thị Yến	**Nga**	DH20KENT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
71	20152013	Nguyễn Tuấn	**Đạt**	DH20NTNT	**155**	Học AV1 & AV2
72	20152015	Hà Phúc	**Tâm**	DH20NTNT	**140**	Học AV1 & AV2
73	20152014	Trương Tấn	**Phát**	DH20NTNT	**180**	Học AV1 & AV2
74	20113399	Trần Thị Bích	**Phượng**	DH20TYNT	**215**	Học AV1 & AV2
75	20116298	Lê Quang	**Hưng**	DH20NTNT	**200**	Học AV1 & AV2
76	20116304	Nguyễn Bùi Duy	**Toán**	DH20NTNT	**300**	Học AV1 & AV2
77	20116296	Trương Xuân	**Hào**	DH20NTNT	**200**	Học AV1 & AV2
78	20116297	Mai Tuấn	**Hùng**	DH20NTNT	**140**	Học AV1 & AV2
79	20116303	Võ Hồ Anh	**Thy**	DH20NTNT	**105**	Học AV1 & AV2
80	20116305	Huỳnh Trọng	**Triều**	DH20NTNT	**155**	Học AV1 & AV2
81	20116299	Đào Thị Yến	**Linh**	DH20NTNT	**235**	Học AV1 & AV2
82	20116301	Nguyễn Thị Yến	**Nhi**	DH20NTNT	**170**	Học AV1 & AV2
83	20116164	Nguyễn Chí	**Linh**	DH20NTNT	**230**	Học AV1 & AV2
84	20116166	Trần Thị	**Phúc**	DH20NTNT	**195**	Học AV1 & AV2
85	20116165	Lê Mỹ	**Ngọc**	DH20NTNT	**145**	Học AV1 & AV2
86	20116300	Nguyễn Thị Kim	**Ly**	DH20NTNT	**225**	Học AV1 & AV2
87	20116302	Trần Văn	**Sang**	DH20NTNT	**175**	Học AV1 & AV2
88	20112431	Nguyễn Mai Thùy	**Ngân**	DH20TYNT	**205**	Học AV1 & AV2
89	20112427	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	DH20TYNT	**180**	Học AV1 & AV2
90	20112435	Châu Nguyễn Thanh	**Trúc**	DH20TYNT	**260**	Học AV1 & AV2
91	20112432	Phạm Thị Kim	**Thảo**	DH20TYNT	**215**	Học AV1 & AV2
92	20112439	Nguyễn Minh	**Hoàng**	DH20TYNT	**135**	Học AV1 & AV2
93	20112440	Trần Anh	**Khoa**	DH20TYNT	**300**	Học AV1 & AV2
94	20112438	Phạm Võ Bích	**Hóa**	DH20TYNT	**300**	Học AV1 & AV2
95	20112437	Bùi Tú	**Anh**	DH20TYNT	**315**	Học AV1 & AV2
96	20112433	Hồ Thị Thanh	**Trà**	DH20TYNT	**250**	Học AV1 & AV2
97	20112441	Lê Thành	**Phong**	DH20TYNT	**140**	Học AV1 & AV2
98	20112174	Phạm Quốc	**Đạt**	DH20TYNT	**155**	Học AV1 & AV2
99	20112428	Võ Viết	**Hiếu**	DH20TYNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
100	20112436	Nguyễn Quang	**Tuyên**	DH20TYNT	**190**	Học AV1 & AV2
101	20112429	Đoàn Văn	**Linh**	DH20TYNT	**190**	Học AV1 & AV2
102	20112434	Trần Thanh	**Trầm**	DH20TYNT	**235**	Học AV1 & AV2
103	20112430	Lê Trung	**Lĩnh**	DH20TYNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
104	20123283	Lê Hoàng Phương	**Uyên**	DH20KENT	**230**	Học AV1 & AV2
105	20122649	Lê Thị Minh	**Thư**	DH20QTNT	**vắng thi**	Học AV1 & AV2
106	20112462	Nguyễn Hoàng	**Phú**	DH20TYNT	**325**	Học AV1 & AV2
107	20116306	Nguyễn Hữu Tuấn	**Phương**	DH20NTNT	**210**	Học AV1 & AV2

Lưu ý:

Chuẩn đầu ra tiếng Anh của Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM hiện nay là tương đương TOEIC 450. Sinh viên cần có kế hoạch học tập và trau dồi tiếng Anh hợp lý để đạt chuẩn đầu ra trước khi tốt nghiệp.